

Bản án số: 62/2024/HSST
Ngày 06/03/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhự & Ông Nguyễn Quang Tuyển.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Bị cáo: Khoảng Văn T, sinh năm 1994.

HKTT: Mường Toong 3, Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Khoảng Văn C (đã chết) và bà Nùng Thị T; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 42/2016/HSST ngày 24/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt T 07 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d, khoản 2 Điều 133 BLHS năm 1999. Ra trại ngày 11/10/2023, T được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh.

** Người bào chữa của bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Cúc – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Kim Sơn - Cán bộ phụ trách tin học Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Cán bộ phụ trách tin học Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng Văn T, HKTT: Mường Toong 3, Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2016.

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 15/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi bộ từ phòng trọ ở khu phố Mao Độc, phường Phụng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh ra cổng chào khu phố Mao Độc, phường Phụng Mao, thị xã Quế Võ để bắt xe ôm của anh Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1988, HKTT: Xóm Bốc Thượng, xã Bạch Đằng, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng đến khu vực ngã tư phường Phố Mới, thị xã Quế Võ để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến ngân hàng Techcombank thuộc khu phố 1, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ thì T bảo anh Vinh dừng lại chờ T. Sau đó, T đi bộ vào trong ngõ nhỏ cạnh ngân hàng Techcombank gặp một người đàn ông có biểu hiện bán ma túy và hỏi “anh để cho em một cái một trăm nghìn” (ý của T là hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy), người đàn ông đồng ý. T đưa cho người đàn ông 100.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho T 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng. Biết đó là ma túy cần mua nên T cầm ở tay trái rồi đi ra chỗ anh Vinh đứng chờ. Khi T vừa đi ra đến chỗ anh Vinh đứng đợi thì bị Công an phường Phố Mới kiểm tra, do hoảng sợ nên T đã thả gói ma túy xuống dưới đất ngay cạnh vị trí của T đứng. Sau đó, T đã nhặt gói ma túy lên giao nộp cho tổ công tác Công an phường Phố Mới lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ dưới đất ngay tại vị trí cạnh chân của T 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng. T khai nhận đó là gói ma túy T vừa mua về để sử dụng, khi thấy lực lượng Công an kiểm tra đã thả xuống đất.

Tại bản Kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 18/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu trắng có khối lượng là 0,2709 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine*”

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Khoảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSQV ngày 19/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố Khoảng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Khoảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khoảng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Khoảng Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo Khoảng Văn T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

Người bào chữa của bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Khoảng Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2023, tại khu phố 1, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường Phố Mới bắt quả tang Khoảng Văn T có hành vi tàng trữ trên người 0,2709 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Khoảng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn thị xã Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị can có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”,

quy định tại điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T. Quá trình điều tra T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn Vinh làm nghề lái xe ôm là người T thuê chở đến ngã tư phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, anh Vinh không biết việc T đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng của vụ án: mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Khoản Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Khoản Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. *(Theo biên bản giao vật chứng ngày 19/02/2024 giữa Công an thị xã Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ).*

Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Đắc Dũng